

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 680/STP-PBGDPL
V/v triển khai thực hiện Kế hoạch số
4418/KH-UBND ngày 26/5/2014 của
UBND tỉnh Đồng Nai

Đồng Nai, ngày 5 tháng 6 năm 2014

Kính gửi:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

Ngày 28/5/2014, Sở Tư pháp nhận được Kế hoạch số 4418/KH-UBND ngày 26/5/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai “Phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.

Sở Tư pháp yêu cầu thủ trưởng các đơn vị cập nhật vào trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp theo địa chỉ <http://stp.dongnai.gov.vn/vanbanphapquy> tải nội dung Kế hoạch trên để nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

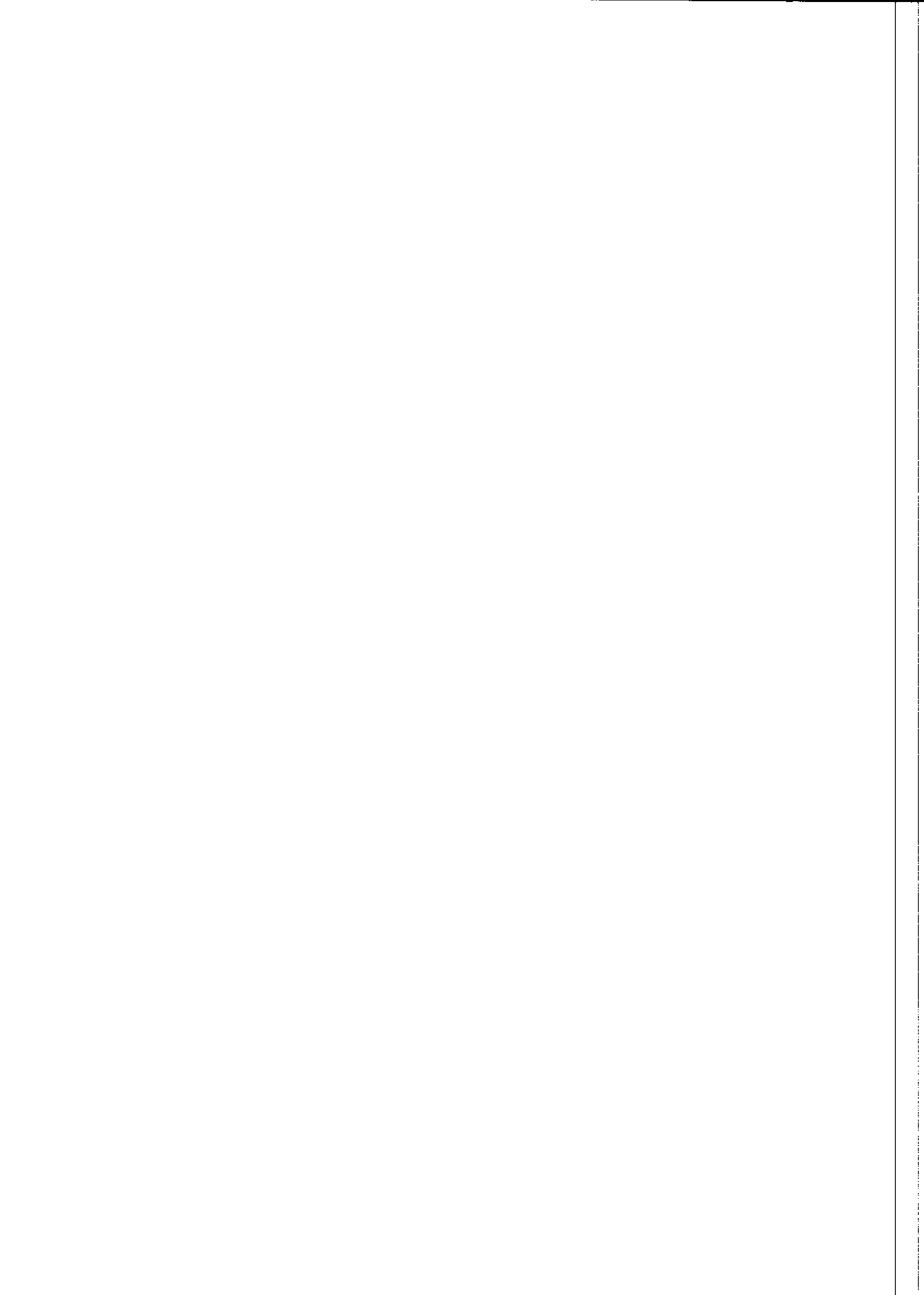
Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Trang thông tin điện tử STP;
- Lưu: VT. PBGDPL

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



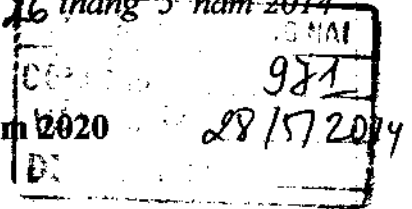
Phan Văn Châu



Số: 4418/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 5 năm 2014

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai



Căn cứ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06/2/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; từng bước ngăn chặn và giảm dần số vụ bạo lực gia đình trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 90% số hộ gia đình được tiếp cận thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình.

b) Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 40% và đến năm 2020 đạt trên 80% số cán bộ tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.

c) Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt trên 80% số cán bộ lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.

d) Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt 90% số cơ quan cấp tỉnh có liên quan đến hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình có báo cáo viên cấp tỉnh về phòng, chống bạo lực gia đình.

đ) Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 30% và đến năm 2020 đạt 80% số huyện, thị xã, thành phố có báo cáo viên cấp huyện về phòng, chống bạo lực gia đình.

e) Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 95% số nạn nhân bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng

ngừa bạo lực gia đình, tư vấn pháp lý, chăm sóc y tế, bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân.

g) Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 95% số người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa, giáo dục chuyển đổi hành vi.

h) Phần đầu đến năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt trên 80% số xã, phường, thị trấn nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

i) Phần đầu đến năm 2015 tội phạm mang tính chất bạo lực gia đình giảm 30%, đến năm 2020 giảm 50% so với năm 2013. Phần đầu 100% số vụ phạm tội có tính chất bạo lực gia đình được phát hiện, điều tra, xử lý.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Phạm vi thực hiện

Kế hoạch này được triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, quản lý

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp chính quyền đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

b) Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, củng cố hệ thống tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình ở các cấp. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; xử lý kịp thời các hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra theo chuyên đề về phòng, chống bạo lực gia đình. Đưa mục tiêu về phòng, chống bạo lực gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm ở cấp tỉnh và cấp huyện. Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành phù hợp trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Nghiên cứu việc hình thành mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở. Đánh giá các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; nghiên cứu chuyển các mô hình hoạt động có hiệu quả thành nhiệm vụ thường xuyên. Biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng và đưa vào sử dụng cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Thực hiện sơ kết vào năm 2015 và tổng kết vào năm 2020 về tình hình thực hiện Kế hoạch.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức về phòng, chống bạo lực gia đình

Hàng năm, tổ chức các sự kiện truyền thông, vận động về phòng, chống bạo lực gia đình. Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động trực tiếp tại gia đình, cộng đồng về phòng, chống bạo lực gia đình. Nghiên cứu, xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tiểu phẩm, kịch bản sân khấu về phòng, chống bạo lực gia đình. Chú trọng nội dung truyền thông, giáo dục, vận động về đạo đức, lối sống văn hóa trong gia đình, trách nhiệm của các thành viên gia đình trong thực hiện bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình.

3. Phòng ngừa bạo lực gia đình, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình

Nghiên cứu, xây dựng mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng. Duy trì, phát triển đường dây nóng, địa chỉ tin cậy ở cộng đồng. Cung cấp dịch vụ tư vấn, trợ giúp pháp lý chăm sóc sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình. Trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện việc chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; tùy theo khả năng và điều kiện thực tế, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình trong thời gian không quá 01 ngày theo yêu cầu của nạn nhân bạo lực gia đình. Nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình đạt hiệu quả ở cộng đồng. Nghiên cứu, xây dựng các mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người là nạn nhân bạo lực gia đình, người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình nhưng chưa có việc làm.

4. Can thiệp, xử lý vi phạm

Can thiệp, xử lý kịp thời các vụ bạo lực gia đình. Tổ chức góp ý, phê bình tại cộng đồng dân cư đối với người gây bạo lực gia đình; áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người gây bạo lực gia đình. Thực hiện thí điểm xét xử lưu động các vụ án về bạo lực gia đình tại địa bàn xảy ra vụ việc.

5. Xã hội hóa

Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cộng đồng, gia đình, người dân tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình; cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình. Nghiên cứu việc hình thành Quỹ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

6. Nghiên cứu khoa học

Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về phòng, chống bạo lực gia đình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm kinh phí ngân sách và các nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố lập dự toán kinh phí trong ngân sách được giao hàng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Căn cứ hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, thống nhất cùng các đơn vị liên quan đưa các mục tiêu của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển của ngành hàng năm.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan tổ chức triển khai kế hoạch trong toàn tỉnh. Hướng dẫn các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng kế hoạch phòng chống bạo lực gia đình, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các kế hoạch, chương trình liên quan do các cơ quan, tổ chức khác chủ trì thực hiện.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng chống bạo lực gia đình.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình đã được UBND tỉnh phê duyệt. rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng quy chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống bạo lực gia đình. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Nghiên cứu việc hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở.

d) Thực hiện thí điểm giáo dục các kỹ năng ứng xử trong gia đình, ứng phó với căng thẳng, xử lý tình huống khi có bạo lực gia đình, tổ chức cuộc sống gia đình. Tham mưu tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh, huyện, thị xã, thành phố về phòng, chống bạo lực gia đình. Hướng dẫn hoạt động của địa chỉ tin cậy ở cộng đồng. Thực hiện thí điểm mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình, mô hình cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra tình hình sử dụng kinh phí, mục tiêu theo kế hoạch đề ra; định kỳ tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện kế hoạch vào cuối năm 2015, cuối năm 2018 và tổng kết vào cuối năm 2020.

2. Sở Y tế

Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện việc tiếp nhận, chăm sóc y tế, tư vấn sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình theo quy định; thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình. Chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện tốt công tác tư vấn, hỗ trợ việc cai nghiện rượu; chẩn đoán và điều trị một số rối loạn tâm thần do rượu theo đúng quy trình, quy định của Bộ Y tế.

3. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn quy trình phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Thiết lập cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp bạo lực gia đình. Phối hợp, tạo điều kiện cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các cơ quan truyền thông, thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh thực hiện các chương trình, kế hoạch, xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức nâng cao năng lực về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và cộng tác viên công tác xã hội ở cộng đồng.

b) Tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào nội dung tuyên truyền về Luật bình đẳng giới, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật người cao tuổi.

c) Hướng dẫn cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, ban, ngành đoàn thể liên quan chỉ đạo việc lồng ghép kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học.

7. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra đối với tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình.

8. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự toán; tham mưu UBND tỉnh bố trí và sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa

a) Căn cứ kế hoạch, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương; đưa các mục tiêu, nội dung của kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí kinh phí và chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng can thiệp, hỗ trợ về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình trong phạm vi quản lý.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống các cơ quan thông tin đại chúng địa phương (hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở; trạm truyền thanh các xã, phường, thị trấn) tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình.

d) Chỉ đạo việc phổ biến luật pháp, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình lồng ghép trong nội dung sinh hoạt của khu phố, ấp, tổ dân phố, cụm dân cư; nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở địa phương; phát triển địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, hộp thư tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, đường dây nóng báo tin về bạo lực gia đình.

đ) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tạo điều kiện cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc y tế và tư vấn sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình thực hiện có hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ tư vấn về pháp luật, tâm lý, chăm sóc sức khỏe, bố trí nơi tạm lánh và các điều kiện cần thiết khác cho nạn nhân bạo lực gia đình; địa chỉ tin cậy ở cộng đồng thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ, tư vấn, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết.

e) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã phường, thị trấn phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức thành viên hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các tổ chức hòa giải ở cơ sở thực hiện có hiệu quả việc hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình. Tạo điều kiện cho hoạt động tư vấn về gia đình ở cơ sở thực hiện có hiệu quả. Giúp đỡ, tạo điều kiện cho người đứng đầu cộng đồng dân cư tổ chức việc góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư đối với người có hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

g) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã phường, thị trấn, cơ quan công an cấp xã khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về bạo lực gia đình, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý. Chỉ đạo và tổ chức việc thu thập thông tin về bạo lực gia đình, thực hiện báo cáo thống kê về bạo lực gia đình theo quy định.

h) Hàng năm kiểm tra, thanh tra, khen thưởng; đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch ở địa phương gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 01 tháng 12 để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

10. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo Tòa án nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa đưa ra xét xử nghiêm minh, kịp thời các vụ án về bạo lực gia đình, tăng cường xét xử lưu động tại địa bàn xảy ra vụ án; phối hợp, tạo điều kiện cho Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

11. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan chỉ đạo công tác tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tham gia tổ chức thực hiện kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; khuyến khích, vận động hội viên tham gia nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, đăng ký làm địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

13. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan nghiên cứu, bố trí hội viên Hội phụ nữ làm công tác viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; hình thành đường dây tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo Hội phụ nữ cấp huyện, xã tổ chức các hoạt động dạy nghề, tín dụng, tiết kiệm để hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; nghiên cứu, xây dựng một số mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; tham gia xây dựng, vận hành địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

14. Đề nghị Tỉnh Đoàn

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình thanh niên tiên bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

15. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở, ban, ngành đoàn thể liên quan hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, công nhân viên chức, lao động thực hiện chính sách,

pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng mô hình tổ chức công đoàn cơ sở không có đoàn viên là người gây bạo lực gia đình; nghiên cứu, thí điểm đưa tiêu chí “đoàn viên công đoàn không gây bạo lực gia đình” vào tiêu chuẩn để bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng Công đoàn cơ sở vững mạnh.

16. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan chỉ đạo các cấp Hội Nông dân tuyên truyền, giáo dục hội viên thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình; đưa tiêu chí người nông dân không gây bạo lực gia đình vào bộ tiêu chí “mẫu người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”; vận động nam nông dân tham gia tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

17. Đề nghị Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh hoạt động giáo dục nêu gương, giáo dục giá trị văn hóa trong gia đình; tham gia xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm đưa các mục tiêu, nội dung có liên quan của kế hoạch vào chương trình công tác hằng năm, 5 năm của các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

2. Chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hàng năm.

VII. KIỂM TRA, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành chức năng tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 của tỉnh. Kiểm tra định kỳ hằng năm hoặc kiểm tra theo chuyên đề để có thông tin kịp thời, chính xác về bạo lực gia đình nhằm đảm bảo việc quản lý, theo dõi và đánh giá việc thực hiện các mục tiêu và nội dung theo kế hoạch được ban hành, kịp thời có những giải pháp phù hợp để thực hiện trong các năm tiếp theo.

Sơ kết việc thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2015, cuối năm 2018 và tổng kết vào cuối năm 2020 báo cáo UBND tỉnh, Tỉnh ủy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 215/QĐ-TTg ngày 06/2/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Vụ Gia đình - Bộ VHTTDL;
- TT TU; TT HĐND, UBND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCD công tác GD tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, TX LK, TP BH;
- Chánh, PVP Văn xã;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)
Nguyễn Thành Trí

